

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 14/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2018 giữa:

- **Nguyên đơn:** Ông **Hoàng Đăng K**, sinh năm: 1973;

Địa chỉ: Thôn Tân Hiệp, xã Tân Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- **Bị đơn:** Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1977;

Địa chỉ: Thôn Tân Hiệp, xã Tân Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** **Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, chi nhánh Lâm Đồng, phòng giao dịch huyện L.**

Trụ sở: Tòa nhà CC5, khu bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Thắng – Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh Chương – Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Theo văn bản ủy quyền: Quyết định số 140/QĐ-NHCS ngày 16/4/2012 của Tổng giám đốc Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam.

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 37, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2018.

Căn cứ văn bản trình bày ý kiến ngày 06/3/2018 của ông Nguyễn Thanh Chương – Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hoàng Đăng K và bà Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con là Hoàng Thị Hồng Phượng, sinh ngày 30/4/2002 cho bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con. Ông Hoàng Đăng K tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000đ (Hai triệu đồng) trên một tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/3/2018 đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, chi nhánh Lâm Đồng, phòng giao dịch huyện L số tiền nợ gốc là 32.000.000đồng (gồm 20.000.000đồng tiền nợ gốc theo hồ sơ vay vốn số 6600000706159192 và 12.000.000đồng tiền nợ gốc theo hồ sơ vay vốn số 6600000709225633) theo hợp đồng đã ký với Ngân hàng. Đồng thời, bà Nguyễn Thị H phải chịu lãi phát sinh cho đến khi trả dứt điểm nợ vay cho Ngân hàng.

- Về án phí: Ông Hoàng Đăng K nhận chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con, cộng chung là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí ông Hoàng Đăng K đã nộp theo

biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0000347 ngày 15/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà. Ông Hoàng Đăng K đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị H phải chịu 800.000đồng (*Tám trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm đối với số nợ bà Nguyễn Thị H phải trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, chi nhánh Lâm Đồng, phòng giao dịch huyện L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- UBND nơi đăng ký kết hôn.
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Trần Minh Huân